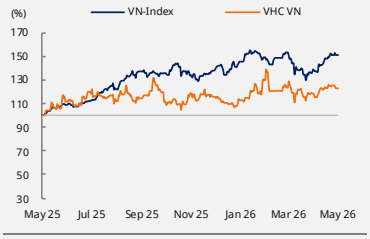
MIRAE ASSET
Securities

Báo cáo doanh nghiệp
13/05/2026

(Cập nhật)	**Tăng tỷ trọng**
Giá mục tiêu (VND)	**69,900**
Share Price (13/05/2026, VND)	61,300
Lợi nhuận kỳ vọng	+14%

LNST cổ đông cty mẹ (26F, tỷ VND)	1,433
Kỳ vọng thị trường (26F, tỷ VND)	1,457
Tăng trưởng EPS (26F, %)	8.2
P/E (26F, x)	10.4
P/E thị trường (x)	15.5
VNIndex	1,901
Vốn hóa (tỷ đồng)	13,737
SLCP đang lưu hành (triệu)	224
% tự do chuyển nhượng (%)	55.2
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (%)	19.5
Beta (12T)	0.8
Thấp nhất 52 tuần (VND)	48,850
Cao nhất 52 tuần (VND)	69,900

(%)	1T	6T	12T
Tuyệt đối			
Tương đối			



CTCP Chứng khoán Mirae Asset (Vietnam)

BÙI NGỌC CHÂU
chau.bn@miraeasset.com.vn

HOSE: VHC • Hàng tiêu dùng

CTCP Vĩnh Hoàn

Điểm sáng ở thị trường Mỹ

Định giá và khuyến nghị

Chúng tôi sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do cho doanh nghiệp (FCFF) để xác định giá trị hợp lý của cổ phiếu CTCP Vĩnh Hoàn (VHC), với tỷ suất lợi nhuận yêu cầu là 13% và giả định tăng trưởng dài hạn 1% sau năm 2036. Chúng tôi xác định giá hợp lý cho cổ phiếu VHC ở mức 69,900 đồng với khuyến nghị Tăng tỷ trọng.

Bối cảnh vĩ mô và ngành

Xuất khẩu cá tra Việt Nam tiếp tục tăng trưởng trong Q1 2026, giá trị xuất khẩu đạt 513 triệu USD (+17% CK). Trung Quốc và Hồng Kông (khoảng 28% tổng kim ngạch xuất khẩu) là thị trường cá tra dẫn đầu. Nhu cầu ở các thị trường cá thịt trắng quan trọng như Trung Quốc và Mỹ vẫn ở mức cao, điều này đã thúc đẩy giá tăng cao. Xu hướng giá tăng cũng được hỗ trợ bởi tình trạng thiếu hụt nguồn cung do cắt giảm hạn ngạch và tỷ lệ đánh bắt kém khả quan. Ngoài ra, giá nhiên liệu cao do chiến tranh Mỹ - Iran kéo dài khiến chi phí đánh bắt, trồng trọt và vận chuyển cao hơn, dẫn đến giá cao hơn.

Vào năm 2026, xác suất El Nino được dự báo sẽ phát triển vào giữa năm 2026, với khả năng cao ảnh hưởng đến nhiệt độ toàn cầu và lượng mưa. Nhiệt độ cao hơn có thể ảnh hưởng tiêu cực đến sản lượng nuôi trồng thủy sản trong nước. Đến giữa T4, giá cá tra nguyên liệu và cá tra giống đã tăng lần lượt khoảng 11% và 25% so với cùng kỳ.

Cập nhật HĐKD

VHC ghi nhận doanh thu tăng trưởng 11.5% CK, ở mức 2,962.7 tỷ đồng trong Q1. Thị trường Mỹ tỏa sáng, với mức tăng 39.5% CK, trong khi Trung Quốc, châu Âu và thị trường nội địa giảm. Doanh thu từ sản phẩm cá tra đạt 1,546 tỷ đồng (+14.2% CK), chiếm 52% tổng doanh thu (Q1 2025: 50.9%). Biên lợi nhuận gộp tăng lên 14.5% (Q1 2025: 12.7%) và lợi nhuận gộp đạt 431.5 tỷ đồng (+28% CK). Nhờ tỷ giá ổn định, chi phí tài chính giảm xuống còn 26.5 tỷ đồng (-53.6% CK). Chi phí quản lý và bán hàng Q1 tăng 14.9% CK lên 141.4 tỷ đồng. Lợi nhuận hoạt động và LNST của VHC lần lượt đạt 337.4 tỷ đồng (+36.4% CK) và 285.9 tỷ đồng (+35.3% CK).

Hiện tại, VHC được hưởng mức thuế chống bán phá giá 0 USD/kg tại thị trường Mỹ, thấp hơn mức thuế chung của toàn Việt Nam là 2.39 USD/kg.

Dự báo năm 2026

Với sự tích cực từ thị trường Mỹ, chúng tôi kỳ vọng doanh thu từ sản phẩm cá tra của VHC sẽ tăng đáng kể trong năm 2026. Chúng tôi cũng kỳ vọng các dòng sản phẩm khác như bánh phồng, sản phẩm gạo và các sản phẩm chăm sóc sức khỏe sẽ tăng trưởng ổn định. Do đó, chúng tôi dự báo doanh thu năm 2026 ở mức 13,675 tỷ đồng (+13.3% CK). Do giá nhiên liệu và cá tra nguyên liệu tăng cao gần đây, chúng tôi không kỳ vọng tỷ suất lợi nhuận gộp của VHC sẽ thay đổi nhiều trong năm nay. Ngoài ra, chi phí quản lý và bán hàng sẽ tăng lên khi chi phí vận chuyển và nhân viên tăng lên. Do đó, chúng tôi dự báo lợi nhuận hoạt động năm và LNST 2026 lần lượt là 1,693.5 tỷ đồng (-2.2% CK) và 1,507.9 tỷ đồng (đi ngang).

Năm	2024	2025	2026	2027	2028
Doanh thu (tỷ VND)	12,568	12,069	13,675	12,310	13,572
LNHĐ (Tỷ VND)	1,450	1,732	1,694	1,088	1,432
Biên LNHĐ (%)	11.5	14.4	12.4	8.8	10.6
LNST CĐ Cty mẹ (tỷ VND)	1,226	1,418	1,433	926	1,214
EPS (VND)	5,312	6,192	6,702	4,332	5,681
ROE (%)	14.8	15.8	15.1	9.6	12.1
P/E (x)	13.3	8.9	10.4	16.1	12.3
P/B (x)	1.8	1.3	1.6	1.5	1.4

Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

Please see analyst certifications and important disclosures & disclaimers in Appendix 1 at the end of the report.

Bảng 1. KQKD và dự phóng (tỷ VND)

	Q1 2026	Q1 2025	% CK	Dự phóng 2026F	Kỳ vọng thị trường	Kế hoạch
Doanh thu	2,962.7	2,656.7	+11.5	13,675	13,115	14,000
LNST cty mẹ	266.2	193.1	+37.9	1,433	1,457	1,600

Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

Bảng 2. KQKD thực hiện và kế hoạch (tỷ VND)

FY	Doanh thu			LNST cty mẹ		
	Kế hoạch	Thực hiện	% Chênh lệch	Kế hoạch	Thực hiện	% Chênh lệch
2021	8,600.0	9,054.2	5.3	700.0	1,099.0	57.0
2022	13,000.0	13,230.8	1.8	1,600.0	1,975.2	23.5
2023	11,500.0	10,033.0	-12.8	1,000.0	919.2	-8.1
2024	11,500.0	12,512.8	8.8	1,000.0	1,226.2	22.6
2025	12,350.0	12,068.7	-2.2	1,300.0	1,418.3	9.1

Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

Bảng 3. Định giá: Kịch bản cơ sở

Nợ vay trên tổng nợ vay và VCSH cuối 2026	(x)	0.2
VCSH trên tổng nợ vay và VCSH cuối 2026	(x)	0.8
Lãi suất nợ dài hạn:	(%)	7.0
Tỉ suất lợi nhuận yêu cầu:	(%)	13.0
Tỉ lệ tăng trưởng dài hạn:	(%)	1.0
Thuế TNDN:	(%)	12.0
Chi phí vốn bình quân gia quyền (WACC):	**(%)**	**11.9**
Giá trị cuối cùng:	(tỷ VND)	8,024.7
Tổng giá trị dòng FCFF chiết khấu:	(tỷ VND)	9,137.4
Tổng nợ vay dự phóng cuối 2026	(tỷ VND)	2,000.0
Lợi ích cổ đông không kiểm soát cuối 2026	(tỷ VND)	509.3
Giá trị nội tại của doanh nghiệp:	(tỷ VND)	14,652.8
Giá trị nội tại mỗi cổ phần:	**(VND)**	**69,957**

Nguồn: Mirae Asset Vietnam Research

Bảng 4. Các giả định chính

Chi phí				**Vốn CSH**	
Khoản mục	**2026**		**Thay đổi**	Phúc lợi và thưởng BLD/LNST cty mẹ	2.0%
Chi phí quản lý	350	Tỷ VND	Lạm phát theo tổng		
Khấu hao				**Hoạt động kinh doanh**	
Phương pháp			Đường thẳng	Lợi ích cổ đông thiểu số:	5.0%
Tài sản hiện tại			8 năm	Tiền và tương đương tiền tối thiểu	1,000
CAPEX			20 năm	Thuế suất thuế TNDN	12.0%
				Chi phí bán hàng/ Doanh thu	2.5%
Định giá				**Lãi suất và vay nợ**	
Tỷ suất lợi nhuận yêu cầu trên vốn			13.0%	Lãi tiền gửi	4.0%
Tăng trưởng dài hạn			1.0%	Lãi vay ngắn hạn	4.0%
				Lãi vay dài hạn	7.0%
				Nợ ngắn hạn tối thiểu	2,000

Nguồn: Mirae Asset Vietnam Research

Luận điểm đầu tư, định giá và rủi ro

Luận điểm đầu tư

CTCP Vĩnh Hoàn là nhà xuất khẩu sản phẩm cá tra hàng đầu của Việt Nam. Trong khi các mặt hàng cá tra tạo thành nguồn doanh thu cốt lõi, công ty sở hữu danh mục sản phẩm đa dạng bao gồm phi lê cá tra, các mặt hàng đông lạnh và giá trị gia tăng khác nhau, cũng như collagen và gelatin có nguồn gốc từ cá tra. Thị trường chính của VHC là Mỹ, Trung Quốc và Hồng Kông và EU. Bên cạnh đó, VHC đã mở rộng chiến lược sang lĩnh vực sản phẩm từ gạo thông qua việc nắm giữ cổ phần chi phối tại Tổng CTCP Xuất nhập khẩu Sa Giang (SGC). Với một loạt các dòng sản phẩm đa dạng, chúng tôi dự đoán VHC có vị trí tốt để hoạt động bền vững trong bối cảnh thị trường toàn cầu biến động.

Định giá

Chúng tôi sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do cho doanh nghiệp (FCFF) để xác định giá trị hợp lý của cổ phiếu VHC, với tỷ suất lợi nhuận yêu cầu là 13% và giả định tăng trưởng dài hạn 1% sau năm 2036. Chúng tôi xác định giá hợp lý cho cổ phiếu VHC ở mức 69,900 đồng với khuyến nghị Tăng tỷ trọng.

Rủi ro chính

Những rủi ro chính đối với khuyến nghị và định giá của chúng tôi, bao gồm:

- Nguồn cung và hạn ngạch đánh bắt của các sản phẩm thay thế như cá rô phi, cá tuyết, cá tuyết chấm đen, cá minh thái, ảnh hưởng đến nhu cầu sản phẩm cá tra.
- Sản lượng nuôi cá tra trong nước.
- Lãi suất.
- Chính sách thương mại của các thị trường trọng điểm.
- Kế hoạch đầu tư của VHC.

CTCP Vĩnh Hoàn (HOSE: VHC)

Báo cáo HĐKD (tóm tắt)

(Tỷ VND)	2025	2026	2027	2028
Doanh thu	**12,068.7**	**13,675.0**	**12,310.4**	**13,572.3**
Giá vốn hàng bán	-9,980.7	-11,383.5	-10,576.1	-11,403.7
Lãi gộp	**2,040.2**	**2,291.5**	**1,734.3**	**2,168.6**
Thu nhập tài chính	360.6	173.9	101.5	54.3
Chi phí tài chính	-108.8	-80.0	-80.0	-80.0
Thu nhập từ công ty liên kết	5.1	0.0	0.0	0.0
Chi phí quản lý và bán hàng	-564.9	-691.9	-668.3	-710.6
Lợi nhuận hoạt động	**1,732.2**	**1,693.5**	**1,087.6**	**1,432.3**
Lợi nhuận khác	17.3	20.0	20.0	20.0
Lợi nhuận trước thuế	1,749.5	1,713.5	1,107.6	1,452.3
Thuế TNDN	-242.7	-205.6	-132.9	-174.3
Lợi nhuận sau thuế	**1,506.8**	**1,507.9**	**974.7**	**1,278.0**
LNST Cổ đông công ty mẹ	1,418.3	1,432.5	925.9	1,214.1
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	88.5	75.4	48.7	63.9

Bảng cân đối kế toán (tóm tắt)

(Tỷ VND)	2025	2026	2027	2028
Tiền và tương đương tiền	4,348.3	2,537.9	1,356.7	3,259.4
Chứng khoán kinh doanh	37.5	37.5	37.5	37.5
Các khoản phải thu	1,984.7	2,247.9	2,698.2	2,225.0
Hàng tồn kho	2,785.0	2,982.3	4,120.0	3,551.8
Tài sản lưu động khác	166.6	224.8	202.4	222.5
Tài sản ngắn hạn	**9,322.0**	**8,030.4**	**8,414.7**	**9,296.1**
Tài sản cố định	3,646.4	4,848.1	4,697.3	4,526.5
Tài sản đầu tư	55.9	55.9	55.9	55.9
Tài sản dài hạn khác	384.0	384.0	384.0	384.0
Tài sản dài hạn	**4,086.3**	**5,288.0**	**5,137.2**	**4,966.4**
Tổng tài sản	**13,408.3**	**13,318.4**	**13,551.9**	**14,262.5**
Các khoản phải trả	1,142.5	1,192.9	1,098.7	1,183.9
Nợ ngắn hạn	2,046.1	2,000.0	2,000.0	2,000.0
Nợ dài hạn	0.0	0.0	0.0	0.0
Nợ khác	174.7	174.7	174.7	174.7
Nợ phải trả	**3,363.4**	**3,367.6**	**3,273.4**	**3,358.7**
VCSH và các quỹ	2,507.9	1,562.9	1,562.9	1,562.9
LNST chưa phân phối	7,103.1	7,878.6	8,157.7	8,719.1
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	433.9	509.3	558.0	621.9
Tổng VCSH	**10,044.9**	**9,950.8**	**10,278.5**	**10,903.9**
Tổng nguồn vốn	**13,408.3**	**13,318.4**	**13,551.9**	**14,262.5**

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tóm tắt)

(Tỷ VND)	2025	2026	2027	2028
Lợi nhuận sau thuế	1,506.8	1,507.9	974.7	1,278.0
Khấu hao	484.5	498.3	550.8	570.8
Thay đổi vốn lưu động	350.6	-468.4	-1,659.8	1,106.5
Lãi từ hoạt động đầu tư	-140.3	0.0	0.0	0.0
Khác	205.6	-28.7	-18.5	-24.3
Dòng tiền hoạt động kinh doanh	**2,407.2**	**1,509.1**	**-152.8**	**2,931.0**
Tiền mua TSCĐ và đầu tư vốn	-410.8	-1,700.0	-400.0	-400.0
Khác	241.2	0.0	0.0	0.0
Dòng tiền hoạt động đầu tư	**-169.6**	**-1,700.0**	**-400.0**	**-400.0**
Dòng tiền vay ròng	-231.0	-46.1	0.0	0.0
Phát hành/(mua lại) cổ phần	0.0	-945.0	0.0	0.0
Cổ tức tiền	-448.9	-628.4	-628.4	-628.4
Dòng tiền hoạt động tài chính	**-679.8**	**-1,619.5**	**-628.4**	**-628.4**
Lưu chuyển tiền thuần	**1,557.7**	**-1,810.4**	**-1,181.2**	**1,902.7**
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	2,790.6	4,348.3	2,537.9	1,356.7
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	4,348.3	2,537.9	1,356.7	3,259.4

Các chỉ số chính

	2025	2026	2027	2028
P/E (x)	8.9	10.4	16.1	12.3
P/B (x)	1.3	1.6	1.5	1.4
EPS (VND)	6,192	6,702	4,332	5,681
BPS (VND)	42,820	45,077	46,409	49,090
DPS (VND)	2,000	3,000	3,000	3,000
Tăng trưởng doanh thu (%)	-4.0	13.3	-10.0	10.3
Tăng trưởng LN hoạt động (%)	19.5	-2.2	-35.8	31.7
Tăng trưởng EPS (%)	16.6	8.2	-35.4	31.1
Tỉ suất cổ tức (%)	3.2	4.9	4.9	4.9
Vòng quay phải thu (x)	5.8	6.1	4.6	6.1
Vòng quay hàng tồn kho (x)	3.5	3.7	2.4	3.1
Vòng quay phải trả (x)	10.3	9.1	9.1	9.2
ROA (%)	11.8	11.3	7.3	9.2
ROE (%)	15.8	15.1	9.6	12.1
Phải trả trên VCSH (%)	11.4	12.0	10.7	10.9
Nợ trên VCSH (%)	20.4	20.1	19.5	18.3
Tỉ lệ đảm bảo lãi vay (x)	16.9	22.2	14.6	18.9

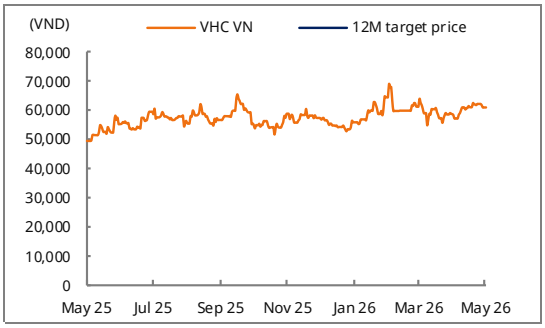
Source: Company data, Mirae Asset Securities Research estimates

Phụ lục

Khuyến cáo quan trọng

Lịch sử khuyến nghị và giá mục tiêu 2 năm gần nhất

Công ty (mã cổ phiếu)	Ngày	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
CTCP Vĩnh Hoàn	13/05/2026	Tăng tỷ trọng	69,900



Hệ thống khuyến nghị cổ phiếu	
Mua	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 20% trở lên
Tăng Tỷ Trọng	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 10% trở lên
Nắm Giữ	: Lợi nhuận kỳ vọng trong khoảng +/-10%
Bán	: Lợi nhuận kỳ vọng từ -10% trở xuống

Thang đánh giá ngành	
Tích Cực	: Các yếu tố cơ bản thuận lợi hoặc đang cải thiện
Trung Tính	: Các yếu tố cơ bản ổn định và dự kiến không có thay đổi trọng yếu
Tiêu Cực	: Các yếu tố cơ bản không thuận lợi hoặc theo xu hướng xấu

* Hệ thống khuyến nghị của chúng tôi dựa trên lợi nhuận kỳ vọng về tăng trưởng giá cổ phiếu trong vòng 12 tháng tiếp theo.
* Giá mục tiêu được xác định bởi chuyên viên phân tích áp dụng các phương pháp định giá được đề cập trong báo cáo, một phần dựa trên dự phóng của người phân tích về lợi nhuận trong tương lai.
* Việc đạt giá mục tiêu có thể chịu tác động từ các rủi ro liên quan đến cổ phiếu, doanh nghiệp, cũng như điều kiện thị trường, vĩ mô nói chung.

Khuyến cáo

Kể từ ngày phát hành, Chứng Khoán Mirae Asset và các chi nhánh không có bất kỳ lợi ích đặc biệt liên quan đến doanh nghiệp chủ thể và không sở hữu trên 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của doanh nghiệp chủ thể.

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm thực hiện báo cáo này xác nhận rằng (i) những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân các tổ chức phát hành và chứng khoán trong báo cáo và (ii) không có phần thù lao nào của chuyên viên phân tích đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Tương tự như các nhân viên trong công ty, Chuyên viên phân tích nhận được thù lao dựa trên doanh thu và lợi nhuận tổng thể của Chứng Khoán Mirae Asset, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, Ngân hàng đầu tư hoặc Tư vấn doanh nghiệp. Tại thời điểm phát hành báo cáo, Chuyên viên phân tích không biết về bất kỳ xung đột lợi ích thực tế, trọng yếu nào của Chuyên viên phân tích hoặc Chứng Khoán Mirae Asset.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là MAS), là công ty chứng khoán được đăng ký tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này đã được tổng hợp từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong tài liệu này hoặc của bất kỳ bản dịch nào sang tiếng Anh từ tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của một báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.
Đối tượng tiếp nhận được nhắm đến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, những người có kiến thức đáng kể về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán, và không có việc cá nhân nào tiếp nhận hoặc sử dụng báo cáo này sẽ vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định hoặc đối tượng của MAS và các chi nhánh đối với các yêu cầu về đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.
Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện các giao dịch bất kỳ chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo không cấu thành lời khuyên đầu tư cho bất kỳ người nào và người đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS chỉ vì nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của các khách hàng cá nhân. Báo cáo không được dựa vào để thay thế cho việc thực hiện phán quyết độc lập. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này là kể từ ngày của tài liệu này và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ chúng có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là biểu thị cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.
MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích đã chuẩn bị chúng. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh của MAS và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ có thể có các vị trí dài hoặc ngắn trong bất kỳ chứng khoán chủ đề nào vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường mở hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên giao đại lý hoặc bên đại lý. MAS và các chi nhánh của nó có thể đã có, hoặc có thể mong đợi tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành.
Không một phần nào của tài liệu này có thể được sao chép hoặc tái tạo theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

Mirae Asset Securities International Network

Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul)
One-Asia Equity Sales Team
Mirae Asset Center 1 Building
26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539
Korea

Tel: 82-2-3774-2124

Mirae Asset Securities (HK) Ltd.
Units 8501, 8507-8508, 85/F
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon
Hong Kong
Tel: 852-2845-6332

Mirae Asset Securities (UK) Ltd.
41st Floor, Tower 42
25 Old Broad Street,
London EC2N 1HQ
United Kingdom

Tel: 44-20-7982-8000

Mirae Asset Securities (USA) Inc.
810 Seventh Avenue, 37th Floor
New York, NY 10019
USA

Tel: 1-212-407-1000

Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc.
555 S. Flower Street, Suite 4410,
Los Angeles, California 90071
USA

Tel: 1-213-262-3807

Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM
Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building
Vila Olimpia
Sao Paulo - SP
04551-060
Brazil
Tel: 55-11-2789-2100

PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia
Equity Tower Building Lt. 50
Sudirman Central Business District
Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53
Jakarta Selatan 12190
Indonesia
Tel: 62-21-515-3281

Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd.
6 Battery Road, #11-01
Singapore 049909
Republic of Singapore

Tel: 65-6671-9845

Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC
7F, Le Meridien Building
3C Ton Duc Thang St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)

Mirae Asset Securities Mongolia UTsK LLC
#406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17
1 Khoroo, Sukhbaatar District
Ulaanbaatar 14240
Mongolia

Tel: 976-7011-0806

Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd
2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699

Beijing Representative Office
2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)

Shanghai Representative Office
38T31, 38F, Shanghai World Financial Center
100 Century Avenue, Pudong New Area
Shanghai 200120
China

Tel: 86-21-5013-6392

Ho Chi Minh Representative Office
7F, Saigon Royal Building
91 Pasteur St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3910-7715

Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited
Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST Road,
Kalina, Santacruz (East), Mumbai – 400098
India

Tel: 91-22-62661336